

**TÒA ÁN ND HUYỆN NG SƠN
TỈNH THAH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 33/2025/QĐST-HNGĐ

Ng Sơn, ngày 10 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG SƠN, TỈNH THAH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 34/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Phạm Thị Th A, sinh năm 1998

2. Ah Mai Cao L, sinh năm 1998

Đều cùng địa chỉ: Thôn M Th, xã Ng Th, huyện Nga Sơn, ThAh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ah Mai Cao L và chị Phạm Thị Th A tự nguyện tìm hiểu nhau và đăng ký kết hôn tại UBND xã Ng Th, huyện Ng Sơn, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 10/8/2023. Sau ngày kết hôn vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng về quA điểm sống, khác nhau về cách nuôi dạy con. Vợ chồng thường xuyên xích mích, xúc phạm nhau. Vợ chồng cũng đã nhiều lần ngồi lại với nhau để tìm cách giải quyết, nhưng vẫn không tìm được tiếng nói chung, nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2024 đến nay, không con quA tâm đến nhau nữa. Nay Ah L và chị A đều xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn để đoàn tụ được nữa, nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho Ah, chị.

[2] Về con chung: Ah Mai Cao L và chị Phạm Thị Th A xác định: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Mai Nhật M, sinh ngày 18/01/2024. Sau ly hôn, Ah L và chị A thống nhất: giao cháu M cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng, Ah L có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị A, mỗi tháng 3.000.000đ.

[3] Về tài sản và nợ chung: Ah Mai Cao L và chị Phạm Thị Th A không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ah Mai Cao L và chị Phạm Thị Th A thỏa thuận, chị A tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không Th, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa Ah Mai Cao L và chị Phạm Thị Th A.

- *Về con chung:* Ah Mai Cao L và chị Phạm Thị Th A xác định: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Mai Nhật M, sinh ngày 18/01/2024. Sau ly hôn, Ah L và chị A thống nhất: giao cháu M cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng, Ah L có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị A, mỗi tháng 3.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi.

Ah L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản và nợ chung:* Ah Mai Cao L và chị Phạm Thị Th A không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: Ah Mai Cao L và chị Phạm Thị Th A thống nhất A chịu trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, và thỏa thuận nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí mà chị A đã nộp, theo biên lai thu số 0006493 ngày 07/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng Sơn; chị A đã nộp đủ tiền lệ phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ng Sơn;
- TAD tỉnh ThAh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Ng Sơn;
- UBND xã Ng Th;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Chuyên